TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày: 28/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Văn Lâm

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Văn Ba

2. Ông Huỳnh Bá Công

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Anh- Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2017/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN THÀNH L. Sinh ngày: 14/4/1991, tại Quảng Nam.

Nơi đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay: Thôn 3 H, xã D, huyện X, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông Nguyễn Thành T và bà Trần Thị C.

Bản thân chưa có vợ con.

Tiền án: - Ngày 28/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về "Tội Trộm cắp tài sản".

- Ngày 31/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tình tiết định khung tăng nặng: tái phạm nguy hiểm). Đến nay chưa thực hiện xong phần dân sự.

Tiền sự: Ngày 30/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng.

Nhân thân: Ngày 29/4/2009, bị Tòa án nhân dân TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt ngày 15/9/2017- Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN HỮU C. Sinh ngày: 05/02/1995, tại Đà Nẵng.

Nguyên quán: Xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Nam

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 2B, phường B, quận T, TP. Đà Nẵng.

Chổ ở hiện nay: Tổ 100, phường Đ, quận T, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông Nguyễn Hữu N và bà Nguyễn Thị B1

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: - Ngày 02/6/2016, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 16 tháng.

Nhân thân: - Ngày 16/3/2013, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà TP. Đà Nẵng xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

- Ngày 30/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị can mới 16 tuổi 8 tháng 20 ngày.

Bị cáo bị bắt ngày 15/9/2017- Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

NBH. Sinh năm: 1992.

Trú tại: Số 78, đường V, phường M, quận N, TP. Đà Nẵng - Vắng mặt.

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. NLQ1. Sinh năm: 1959

Trú tại: Thôn F, xã W, huyện X, tỉnh Quảng Nam- Có mặt.

2. NLQ2. Sinh năm: 1983

Trú tại: Tổ 25, phường Đ, quận T, TP. Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền bà NLQ3. Sinh năm: 1988- Trú tại: Số 145, đường K, phường Đ, quận T,TP. Đà Nẵng, theo giấy ủy quyền được UBND phường Nại Hiên Đông xác nhận ngày 03/11/2017- Vắng mặt.

3. NLQ3. Sinh năm: 1988

Trú tại: Số 145, Số 145, đường K, phường Đ, quận T,TP. Đà Nẵng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Hữu C bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, tại nhà Nguyễn Thành L, L có ý định đi trộm cắp tài sản nên nói với C "đi làm" thì C hiểu là L rủ đi trộm cắp tài sản nên đồng ý đi trộm cắp tài sản. Trước khi đi, L lấy 01 kìm cộng lực dài khoảng 60cm, bỏ trong 01 túi vải rồi dùng xe mô tô biển kiểm soát 92F1-264.47 chở C ra Đà Nẵng.

Khi ra đến Đà Nẵng là khoảng hơn 00 giờ ngày 10/9/2017, L và C ngồi uống nước tại khu vực gầm cầu Sông Hàn, sau đó C điều khiển xe chở L, khi đến trước nhà số 78 đường An Dương Vương, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thì L phát hiện nhà thuê trọ của NBH khóa cửa ngoài. L ra hiệu cho C dừng xe lại và nói C đứng ngoài, còn L lấy kìm cộng lực cắt khóa cửa vào phòng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Q10 và 01 điện thoại di động hiệu Motorola rồi ra ngoài nói với C vào coi lại thử xem còn gì không. C vào lấy trộm được 01 laptop Macbook Pro, để trong balo đựng máy tính và 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Pass Port. Sau đó, L chở C cùng số tài sản trộm cắp về nhà L tại tỉnh Quảng Nam. Sáng ngày 10/9/2017 C và L đem tài sản trộm cắp ra Đà Nẵng tiêu thụ, nhưng do máy tính có cài mật khẩu nên không tiêu thụ được. C có đưa trước cho L 2.500.000 đồng và nói khi nào bán được tài sản sẽ gọi L ra lấy thêm.

Chiều ngày 10/9/2017, C mang máy tính trộm cắp được đến cửa hàng máy tính P quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng để đổi mật khẩu, sau đó mang đến tiệm cầm đồ J tại phường Đ, quận T, TP. Đà Nẵng cầm với số tiền 10.500.000 đồng, còn chiếc điện thoại di động Black Berry Passport C để trong người. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/9/2017 Công an quận Ngũ Hành Sơn kiểm tra hành chính, phát hiện và tạm giữ C cùng tang vật vụ án.

* Tang vật tạm giữ của:

- NLQ3:

+ 01 laptop Macbook Pro (ME293).

- Nguyễn Hữu C:

+ 01 ĐTDĐ hiệu Black Berry Pass Port.

- Nguyễn Thành L:

+ 01 ĐTDĐ hiệu Black Berry;

+ 01 xe mô tô BKS: 92F1-264.47;

+ 02 triệu đồng tiền Việt Nam;

+ 01 CMND mang tên Nguyễn Thành L;

+ 01 bản sao giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92F1-264.47.

Ngày 19/9/2017, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Ngũ Hành Sơn có kết luận định giá tài sản số: 61, kết luận: 01 laptop Macbook Pro có trị giá: 18.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Pass Port có trị giá: 4.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Q10 có trị giá: 2.100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Motorola có trị giá: 90.000 đồng; 01 balo màu đen có trị giá: 50.000 đồng;

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 25.840.000 đồng.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 01/KSĐT ngày 06/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Thành L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự và

Nguyễn Hữu C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Hữu C phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 53 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 53 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra NBH, NLQ1 đã nhận lại tài sản NBH, NLQ1 không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

NLQ3 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 10.500.000 đồng. Gia đình Nguyễn Thành L đã tự nguyện khắc phục 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hữu C nhận trách nhiệm bồi thường cho NLQ3 số tiền còn lại 8.500.000 đồng là tự nguyện xét thấy thỏa đáng và phù hợp.

Về vật chứng: Ngày 30/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng trả lại 01 laptop Macbook Pro; 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Pass Port; 01 điện thoại di động hiệu Black Berry cho NBH; 01 xe mô tô biển kiểm soát 92F1-264.47 cho NLQ1 là đúng pháp luật nên không xét.

Đối với 01 điện thoại di động Motorola màu vàng; 01 túi vải, 01 kìm cộng lực, không thu hồi được, NBH không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quy trữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 CMND mang tên Nguyễn Thành L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo L.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 00 giờ ngày 10/9/2017, tại nhà số 78 đường An Dương Vương, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Nguyễn Thành L và Nguyễn Hữu C đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 điện thoại di động; 01 máy tính xách tay và 01 ba lô đựng máy tính của NBH. Tổng giá trị tài sản L và C trộm cắp là: 25.840.000 đồng.

Hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Hữu C đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, phạm vào điều 138 Bộ luật hình sự, nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Hữu C thì thấy: Các bị cáo tham gia có tính chất đồng phạm nhưng không có sự tổ chức, cấu kết, không có sự bàn bạc cụ thể mà chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Cả hai bị cáo là những thanh niên có tuổi đời còn trẻ, lẽ ra các bị cáo phải lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành Công dân có ích cho xã hội, nhưng các bị cáo lười lao động, coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, các bị cáo phạm tội rất liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ các bị cáo phạm vào khoản 1, khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người khác mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt tổng trị giá là 25.840.000 đồng.

Xét hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Đối với Nguyễn Thành L là bị cáo có vai trò chính trong vụ án, bị cáo đã trực tiếp rủ bị cáo Nguyễn Hữu C đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có 02 tiền án; ngày 28/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về "Tội Trộm cắp tài sản"; ngày 31/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", 01 tiền sự; ngày 30/11/2016, bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng và có nhân thân xấu; ngày 29/4/2009, bị Tòa án nhân dân TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Mặc dù chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho người bị hại, gia đình bị hại có công với nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu C khi bị cáo L rủ bị cáo đi trộm cắp tài sản bản thân bị cáo C đã không ngăn cản hành vi phạm tội của bị cáo L mà chính bị cáo C trực tiếp điều khiển xe chở bị cáo L đi đến số nhà 78 đường An Dương Vương, phường Mỹ An để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo L. Bản thân bị cáo

cũng đã có 01 tiền sự; ngày 02/6/2016, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 16 tháng và có nhân thân xấu; ngày 16/3/2013, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà TP. Đà Nẵng xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; ngày 30/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo Nguyễn Thành L. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo C đã thành khẩn khai báo biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với NLQ3 là người quản lý hiệu cầm đồ J và cũng là người đã cầm chiếc máy tính các bị cáo đã trộm cắp; NLQ2 là người đứng tên đăng ký kinh doanh hiệu cầm đồ J; NLQ1 là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 92F1-264.47. Lê T1 (chưa rõ lai lịch), là người đã cho C mượn 2.500.000 đồng để đưa cho L và cũng là người chở L đến tiệm cầm đồ J để C cầm máy tính. Tuy nhiên, cả ba người này đều không biết việc các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không xử lý là phù hợp.

Đối với cửa hàng máy tính P. Qua xác minh, cửa hàng máy tính P cho biết vào ngày 10/9/2017 có rất nhiều người đến sửa máy tính xách tay nên không thể xác định được việc ai là người đã đến nhờ mở khóa. Qua kiểm tra hệ thống xác định chiếc máy tính xách tay hiệu Macbook Pro số Siri C02MNA94FD56 màu bạc không sửa chữa tại công ty. Qua kiểm tra hệ thống Camera, không còn lưu giữ hình ảnh vào thời điểm ngày 10/9/2017. Do không có cơ sở để xác định trách nhiệm của nhân viên cũng như cửa hàng máy tính P, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không xử lý là phù hợp.

Xét về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra NBH, NLQ1 đã nhận lại tài sản NBH, NLQ1 không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

NLQ3 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 10.500.000 đồng. Gia đình Nguyễn Thành L đã tự nguyện khắc phục 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hữu C nhận trách nhiệm bồi thường cho NLQ3 số tiền còn lại 8.500.000 đồng, xét thấy việc bị cáo C bồi thường là tự nguyện nên cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho NLQ3 là thỏa đáng.

Về vật chứng: Ngày 30/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng trả lại 01 laptop Macbook Pro; 01 điện thoại di động hiệu Black Berry Pass Port; 01 điện thoại di động hiệu Black Berry cho NBH; 01 xe mô tô biển kiểm soát 92F1-264.47 cho NLQ1 là đúng pháp luật nên không xét.

Đối với 01 điện thoại di động Motorola màu vàng; 01 túi vải, 01 kìm cộng lực, không thu hồi được, NBH không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành L. Xét cần quy trữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 CMND mang tên Nguyễn Thành L. Xét cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thành L và Nguyễn Hữu C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 15/9/2017.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 15/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C phải bồi thường cho NLQ3 số tiền 10.500.000 đồng, được trừ đi số tiền gia đình bị cáo cáo Nguyễn Thành L đã bồi thường là: 2.000.000 đồng, còn lại 8.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Hữu C phải tiếp tục bồi thường.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho Nguyễn Thành L: 01 Chứng minh nhân dân số 205877944 mang tên Nguyễn Thành L.

Tiếp tục quy trữ số tiền 2.000.000 đồng của Nguyễn Thành L để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/12/2017.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 98 khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu 425.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/12/2017.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Lâm